

Nam Từ Liêm, ngày 29 tháng 6 năm 2018

Số: **156/2018/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 251/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đăng Sơn, sinh năm 1965

Bị đơn: Bà Phùng Thị Xuyên, sinh năm 1967

Cùng HKTT: TDP số 2 Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Cùng nơi ở hiện nay: Số 136 phố Đồng Me, TDP số 2 Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Ông Nguyễn Đăng Sơn và bà Phùng Thị Xuyên.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về con chung*: Ông bà có 02 con chung là Nguyễn Mai Phương, sinh ngày 09/3/1992 và Nguyễn Đăng Giáp, sinh ngày 14/4/1996. Cháu Phương đã xây dựng gia đình riêng. Cháu Giáp đã trưởng thành ở với ai là do cháu quyết định.

+ *Về tài sản chung, nhà đất chung*: Ông bà không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

+*Về nợ chung*: Ông bà không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

+*Về án phí*: Ông Sơn, bà Xuyên mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Sơn chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông đã nộp dự phí tại biên lai số 0007873 ngày 19/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay ông Sơn được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát cùng cấp;*
- *UBND p. Mễ Trì, Nam Từ Liêm, HN;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Mai Thị Hương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).